NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2164

DEPOT LEGAL

MỖI SỐ 5 XU

2333

NGÀY THỨ NĂM 5 JUIN 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres et articles de la rédaction doivent être adressés au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAN-KẾT-LỘI
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-HANH

Adresse télégraphique
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Les annonces judiciaires et légales 1$80 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Cái hay của người mình

VI

Sâu là cái tình hiếu quần. Người ta ở lẫn với các loài vật khác, bay không bằng muông cầm, chạy không bằng muông thú, không có nanh vuốt để chống cự loài khác bằng con hổ con báo, con tượng, con tê, mà tương sinh tương dưỡng được với nhau cho đến mấy nghìn muôn năm nay, mạnh như sư, dữ như gấu cũng chế phục được, lớn như voi, khỏe như hùm cũng kiềm thúc được, sai khiến khu xử được hết cả trăm loài là nhờ về cái gì? Điều đó ai cũng biết là nhờ về cái sức hợp quần cả; có biết hợp quần thì trí thức giao-hoan với nhau mà càng ngày càng thêm khôn thêm giỏi, hoạn-nạn bệnh-vực lẫn nhau mà cách đối ngoại thành ra cứng cáp, hữu vô tương thông với nhau mà sự cần dùng không hề thiếu-thốn, người ta sở-dĩ hơn loài vật là thế. Tây-nho có nói: người ta cũng là một loài động-vật mà là loài động-vật hiếu quần. Cái tình hiếu quần quả là một cái yếu-cụ để làm người.

Ngày nay sâu giống chen vai, năm châu chung chợ, giao-thông càng tấn sác, cạnh tranh càng kịch-liệt thì càng cần phải có quần-đức quần-lực mới có đủ sức mà đưa đẩy được cùng người; người ta trăm nghề trăm nghiệp đều lấy cái sức hợp quần ra mà tổ-chức, mà kinh-doanh, mà duy trì cho được vững bền, mà khoang-trương cho được to rộng: như thế mà chỉ có một thân một mình cô-lập, không đoàn kết liên-lạc được với nhau, bề mười chiếc đũa thì khó, chứ bẻ một chiếc đũa thì có khó gì, lấy một bọn người không biết hợp quần mà ra đối địch với một bọn người có hợp quần, tất không tránh sao khỏi lọt vào trong vòng đao-thớt; cái tình hợp quần lại càng cần cho người ta ở đời này như thế.

Một cái tính-chất cốt tử của loài người mà lại rất cần kíp cho sự sinh-hoạt đời nay là cái tình hiếu quần đó chính là cái tinh vốn có sẵn của dân-tộc mình. Tự hơn bốn ngàn năm trước đã biết cùng nhau đoàn-kết mà tổ-chức thành một quốc-gia, trên có Hùng-vương, dưới có Lạc-tướng, Lạc-hầu, Bồ-chính để giữ cái quyền thống-trị; trải Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê mỗi cái đoàn-thể quốc-gia của mình càng vững bền, càng hoàn-bị, nếu là cái dân-tộc không biết hợp quần mà được như thế dư? Đó là nói về cái đại-quần của người mình là cả một quốc-gia Nam-Việt ta, lại còn có ý xem xét đến những cái tiểu-quần của người mình thì cũng thấy cái tình hiếu quần của dân-tộc ta rất là phổ-thông mà rất là đậm-đà lắm: Một cái chế-độ hợp quần thật là nghiêm-chỉnh, thật là chặt-chẽ, thật là khăng-khít lâu dài, là cái chế-độ hợp nhau thành xóm thành làng, chính các nhà quần-học bên Âu-châu nói trong các sách khảo sát về Đông-phương, cũng đã cho là một cái đoàn-thể chính-đốn mà bền chắc lắm, mà ở dân-tộc ta có làng có xóm đã tự mấy ngàn năm nay, không phải có qui-điều chính-phủ, hễ cứ có năm mười người ở với nhau thì tổ-chức ngay được với nhau mà lập nên thành xóm, tụ cư càng đông, số người càng nhiều thì lại liên hợp với nhau thành làng: nay bất kỳ có một khu đất hoang ở trên rừng xanh núi đỏ hay ở bãi biển bờ sông nào mà có được một số in-it người Việt-Nam làm cửa làm nhà, có ruộng cấy trâu cày, làm nghề làm nghiệp thì tức thành là một làng Việt-Nam ngay: sự hợp-quần của người mình thật trước kia chưa từng có ai đề-xướng, có ai phải dạy học, có ai phải cầm dẫu, mà trong nước đã có vô số là những đoàn-thể kết hợp tự nhiên, nào hội văn-thánh, nào hội đồng-môn, nào hội đồng nghề, nào phường nọ, nào bạn kia, thợ thêu, thợ nhuộm, thợ mộc, thợ nề, cho đến cái nghề mà xưa nay thói ta vẫn cho là ca-xướng vô loài là nghề hát cheo, hát ả-đào cũng có đoàn-thể suốt đời nọ qua đời kia, thật là cùng-cố: sự hợp-quần của người mình thật là vô sư vô sách, có thể nói là toàn bởi cái tình hiếu quần tự-nhiên của dân tộc mình mà gây nên vậy.

Một cái dân-tộc có cái tính hiếu quần như thế thì đã là một dân-tộc cao-quí lắm, có đủ cái yếu-cụ làm người, khuếch-sung cái quần-lực ra đã có thể tề-chế được vũ-trụ, dịch-sử được muôn loài; mà ở vào cái thời-đại cạnh-tranh sinh-tồn này, có hợp-quần lực là nên sức mạnh, nếu cái tinh-chất tốt ấy mà phát-triển ra cho tới cực-điểm thì quyền lợi gì mà chẳng tranh được, sự-nghiệp gì mà chẳng làm nổi, bao nhiêu việc công ích công lợi trong xã-hội khỏ gì chẳng góp quần-tâm quần-đức lại được mà mưu-tính mở-mang, cái thành-hiệu hợp-quần của người Âu Mỹ làm nên dân giàu nước thịnh, sung-sướng vẻ-vang nhường nào? khỏ gì mà ta chẳng theo chân nối gót kịp.

T.

MẤY NGƯỜI GIÀU NHẤT THẾ-GIỚI?

Báo *New York Times* có kê tên mấy nhà giàu nhất thế-giới. Đầu tiên là M. Henry Ford (Hoa-kỳ) chủ xưởng ô-tô có 550 triệu dollars. Thứ nhì đến M. John D. Rockfeller (Hoa-kỳ) có 500 triệu dollars. Thứ ba đến công tước Westminster (nước Anh) có 200 triệu dollars. Thứ tư đến M. Bazie Zaboroff (Hy-lạp) có 115 triệu dollars. Thứ năm đến M. Hago Stinnes (Đức) tạ thế vừa rồi, có 100 triệu dollars. Thứ sáu đến M. Pierpont Morgan.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 4 Juin 1924

Tại thứ dân nghị-viện

Ông Painlevé được 296 phiếu trong cử nghị-trường. Ông Maginot được 204 phiếu. Đảng cộng-sản bỏ phiếu cho ông nghị-viên Marty.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 3 và 4 Juin 1924

Nước Thổ và nước Ý

Tin Constantinople — Những lời của viên đại biểu nước Ý nói về việc đảo Rhodes chưa được phân-minh, nên tòa nội-các nước Thổ hỏi nghị để bàn việc ấy. Tuy nội-các cũ viện đại sứ-nước Thổ hỏi lại một lần để cho rõ hơn.

Đảng Cộng-sản ở Belgrade

Đảng Cộng-sản bắn súng vào một đám người về đảng Quốc-dân. Bảy người chết, 15 người bị thương nặng và nhiều người bị thương nhẹ.

Nước Anh và nước Pháp

Ông Macdonald có tỏ ý cho ông Herriot biết rằng ông muốn hội-nghị với quan thủ-tướng mọi nước Pháp để bàn về vấn-đề bồi-thường và thi-hành cái chương-trình của các nhà giám-định. Ông Macdonald có nói tại hạ-nghị-viện rằng ông vẫn giao-thiệp với chánh-phủ Pháp để thi-hành việc kiểm duyệt binh-vụ ở nước Đức.

Nước Đức với hội Vạn-quốc

M. Robert Cecil ở Scandinavie điện có nói với các nhà biên tập báo-quan ở La Haye rằng nếu nước Đức có lòng muốn vào hội Vạn quốc, thì đã được vào từ năm 1920 rồi, nhưng có một đảng lớn ở nước Đức muốn cho nước Đức được tự-do mà gây nên cuộc chiến tranh khác, nên không muốn cho nước Đức vào hội. Báo Daily Mail có nói: « Hễ nước Đức còn dự bị quân-nhu như ngày nay, thì các nước lân-bang còn phải lo sợ. Nước Pháp vì lo về nước Đức mà phải để nhiều quân linh và tiền bạy thường-trực vậy ».

Cái vấn-đề ngồi Giám-quốc tại hai nghị-viện

Các chánh đảng ở nghị-viện tân-nghị-viện hôi-nghị ngày 3 Juin có bàn 15 cái vấn đề nội Giám-quốc. Cộng hòa tả đảng và cộng hòa liên hiệp đồng thanh phản đối Loi khởi nghị về việc xin quan Giám-quốc từ chức trước khi hết thời-hạn. Hai đảng ấy không ưng-chuẩn cái khoản phản đối quan Millerand.

Trong số 165 phiếu ưng cái khoản phản đối của tả-đảng liên-hiệp-đoàn, tính ra về dân chủ tả đảng có 122 phiếu; đảng ấy cũng có năm phiếu không ưng mà thôi.

Cộng-hòa tả đảng ở thứ dân nghị-viện bỏ phiếu quyết-nghị một khoản xin lưu quan Millerand lại cước Giám-quốc, và phản đối cuộc công-kích quan Giám-quốc.

Việc lập tòa nội-các mới

Ngày mai quan Giám-quốc Millerand hết dẫu hỏi ý-kiến các chánh đảng về việc lập tòa nội-các mới.

Ông Painlevé trúng cử thứ dân nghị-trưởng

Ông Maginot ưng ứng cử nghị-trưởng chọi với ông Painlevé để rồ số phiếu hai bên bơn kém thế nào. Ông Painlevé được 209 phiếu. Những ông sau này trúng cử phó nghị trưởng. MM. Go fart, Rainaldy, Va enne (?) Dumesnie.

Tin về phi-trường Pelletier d'Oisy

Phi trường Pelletier đỗ ở Heidjon (cao-ly).

Tòa nội-các nước Đức

M. Marx điện đình với đảng Quốc-dân không thành-công. Tòa nội-các Marx cũ định lại cầm quyền chính. Ngày 4 Juin tòa nội-các ấy lại đến nghị-viện.

VĂN UYÊN

Đêm trăng chơi thuyền tại hồ sen

Cái cảnh chơi thuyền thát cảnh tiên,
Đêm trăng cảnh ấy lại càng nên
Vài cùng bỏ nước trong như ngọc,
Thú ấy trăng sao sáng tợ đèn.
Thoang thoảng mát, đưa vài ngọn gió,
Dịu dàng thơm nức mấy hồng sen.
Càng ưa càng ngắm lòng càng tưởng,
Cái thu thiên-nhiên thú vẳng bên.

Chasse-ruh, Đăng-tích-Thiện

Chiều hôm nhớ nhà

(Tập Kiều)

Tà tà bóng ngả về tây,
Chim hôm thoi thót về rây từng đôi.
Tuyết sương mấy đám mịt mùng,
Gió cây thay thổi tro tro lòng trên người.
Chốc lo đã mấy năm trời,
Tấc tình chưa lấm, nước trời đất ghen.
Hạt mưa sa ngọn gió hen,
Cuốn thân bèo hợp bụi đem phiền mai sau.
Hồn ai thương mấy trăng mới mảu,
Trông vời cố quận biết đâu là nhà,
Một vùng cỏ áy bóng tà,
Sầu tuôn dưới nối, chân mà vẫn dai.
Bàng khuâng nhớ cảnh nhớ người,
Đau lòng tử-biệt lạnh mùi sinh-ly.
Gió chiều như gợi cơn say,
Bóng tàn hòa mặt ra mầu khảy trêu.
Nước non cách mấy buồng điều,
Nguyễn v-Thao

Gặp bạn cũ

Mới độ ngày nào bác với tôi,
Quán-trọ một nhà chuyện đầy vơi
Mà nay ta lại cùng nhau gặp,
Lan-lắt sum vầy mấc sức vui.

Họa

Tô nhớ anh mơ anh mơ tôi,
Chín tình vấn-vương ta khôn nói.
Trùng-phùng sum-họp biết là dài-nhi?
Còn nước còn non còn lúc vui.

Phạm v-Thuyết

Ở PARIS CÓ BAO NHIÊU NGƯỜI NGOẠI QUỐC?

Số người ngoại quốc ở Paris mỗi ngày một tăng lên. Trong tháng Mars 1921 công là 238 829 người. Trong tháng Janvier 1923 có 327,093 người. Từ đấy trở nên các số lại tăng mãi lên, đến nay công có tới hơn 400,000 người.

CHƯƠNG-TRÌNH CỦA CÁC CHÁNH-ĐẢNG BÊN PHÁP TRONG CUỘC BẦU-CỬ VỪA RỒI

(Tiếp theo)

Đảng Xã hội công-sản. — Trong đảng xã-hội công-sản có những nghị-viên về đảng cộng-sản, mà bỏ đảng ấy trong năm 1922.

Đảng ấy cho rằng cái nặng-lực của ngoại-viện và việc cổ-động bằng sự bảo-cử không quan-trọng là mấy. Đảng ấy nói bọn lao-động có muốn được giải thoát tất phải do đảng ấy tự chủ lấy mới được, chứ dẫu các chánh-phủ có lòng giúp đỡ mà bọn ấy không biết tự cường thì cũng không làm nên công chuyện gì. Vậy cái hậu-lai của bọn bần-dân và của xã-hội, là trông về các hội liên-hiệp của thợ thuyền.

Tuy vậy theo cái chính-sách của ông Karl Marx, ông Engels cùng là ông Lénine, đảng xã-hội công-sản cũng không thể làm thinh không can thiệp đến những cuộc phản tranh trong nước, và những phong-trào phản-đối bọn lao-động.

Cái mục-đích thứ nhất của đảng ấy là định đồ: 1° Quốc-dân liên-hiệp-đoàn; 2 Hội các nhà đác sắt; 3 Chánh-phủ của ông Poincaré và ông Millerand.

Đảng Cộng-sản. — Về đường nội-vụ, thì lịch biểu các tài-sản lớn, để lấy tiền hoàn hết các công-thái. Bãi thuế về tiền công thợ và các thuế ngoại ngạch. Các nhà băng, các mỏ, các cuộc vận tải, các cuộc bảo hiểm, tất cả các nghề-nghiệp lớn đều đặt làm công cuộc công cộng.

Mở rộng việc bảo-hiểm xã-hội cho hết thảy mọi người, mà thợ thuyền thì không phải góp tiền. Việc sinh dục là một việc cốt yếu của xã-hội.

Trụ tích cho bọn thợ-thuyền dự vào việc quản-lý các công sở. Tổng lấy nhà cửa làm của công dành thế tiện cho thuê nhà. Trừng phạt những việc buôn bán dầu cơ. Mở mang các hội tương-tế.

Bãi quân linh thường-trực, đặt một đội linh toàn những thợ-thuyền và nông phu để bênh vực quyền lợi của đảng thợ thuyền và nông-phu.

Cả các bậc học, đến không mất tiền và có luật cưỡng bách.

Đặt các hội-đồng công dân xét án. Bãi ngạch quan thẩm-phán.

Lấy đất cát của những chủ nhiều đất sung-công. Lập các hội tương-tế nông-phố. Lập nhà nông-phố ngân hàng. Đặt một thượng hội-đồng công-dân để xét những người có trách cứ về cuộc chiến tranh mới rồi, những người làm cho cuộc chiến-tranh dài thêm ra, những nhà binh quyền trong buổi chiến-tranh, và những người hưởng lợi về cuộc chiến tranh.

Về đường ngoại-giao thì bãi hòa ước Versailles. Lập một cuộc hòa-bình điều thực không chiếm lược đất cát mà cũng không bắt nộp bình phí. Quản phân các trái khoản về cuộc chiến-tranh và các phi-khoản về việc bồi thường. Bãi cuộc liên minh của các nước Âu-châu, mà bỏi đắp cái thế lực cho hội Vạn-quốc, giao hiếu với các nước có chánh-phủ cộng-sản.

N. T. C.

Tình-trạng các nước bên Âu-châu

Cuộc đại-chiến xong rồi, các nước bên Âu-châu, không kể được thua, nước nào cũng bị cái họa chiến-tranh, từ đường kinh-tế của nhà-nước, cho đến tài-sản riêng của mọi người đều rất là khốn nạn; lại còn cái tệ giá bạc hạ xuống cũng là một việc lo cho cả các nước:

Nước Anh vốn lập quốc bằng nghề công-thương, đường kinh-tế trong nước, toàn trông vào hàng-hóa; bây giờ đồ xuất-cảng một ngày một ít đi, nghề công và nghề thương đều có ý suy kém, là vì các nước thấy mã-khắc nước Đức đều có ý hoan-nghênh, cho nên hàng-hóa của nước Anh kể đi; và lại công-nghệ nước Mỹ càng ngày càng thịnh, những đồ nhật-dụng chế lấy được nhiều. từ tháng septembre năm 1922 thuế nhập-cảng tăng lên nhiều quá, hàng-hóa nước Anh lại khó tiêu-thụ sang nước Mỹ; nghề thương của nước Anh ở Á-châu tuy cũng vẫn giữ vững được, nhưng cũng dã bị nước Nhật và nước Mỹ đề lấn đi dần dần. Trước cuộc đại-chiến, các nước ở Trung-Âu là nơi tiêu thụ hàng-hóa của nước Anh nhiều nhất, bây giờ thì không có sức mà mua dùng được nữa; hàng bán không chạy, công-nghệ kém đi, nhà tư-bản với bọn làm công, thường hay sinh sự lôi thôi, đường kinh-tế nước Anh vì thế càng ngày càng khốn nạn; chỉ may còn nhờ có thuộc-địa ở Gia-nã-đại và ở Ấn-độ, cho nên còn chống giữ được đó thôi.

Nước Pháp, nước Ý và nước Ý tuy chỉ trông vào số tiền bồi-thường của nước Đức và nước Áo để lo khôi phục cái địa-vị cũ của mình, bây giờ bồi-thường cứ chậm trễ mãi, và tỏ ra cái thực tình không thể trả nợ được; vì thế những nghề công nghệ thương mà nước Pháp, nước Tý và nước Ý định khôi hiệo, cũng vì không có vốn mà phải bỏ cả. Và lại sau cuộc đại-chiến, nhân dân lưu li, người trẻ tuổi chết mất nhiều, đất cát bỏ hoang, đồ ăn thiếu thốn, còn phải mua ở các nước ngoài; đường kinh-tế của ba nước bây giờ như thế.

Còn đến những nước bị thua, như nước Đức và nước Áo, thì về đường kinh-tế lại càng khốn-nạn. Và lại trong nước gặp việc tránh biến luôn luôn, quyền lực của chính-phủ mất hết, việc buôn bán ở ngoài, quyền lợi cũng bị thiệt hại; việc ngoại giao đã khốn khổ, đồ dùng thiếu, giá bạc hạ, tinh-hình rất là bi-thảm.

Cuộc đại chiến xong rồi, ở nước Anh và nước Mỹ, nghề công nghệ thương rất là bồi-rồi, các công xưởng đóng cửa rất nhiều, người thất-nghiệp không biết bao nhiêu mà kể; mà ở nước Đức thì lại ra đáng thịnh vượng. đồ chế-tạo ở các công-xưởng, lại không đủ số tiêu-lưu, đồ hàng-hóa còn lại ở các thương-điếm, đều bán rào tay, các thành-phố lớn, lại đông đúc vui vẻ hơn khi chưa có cuộc chiến-tranh; nhiều người ngoại-quốc cho là nước Đức đã gần khỏi phục được cái địa-vị trước, có biết đâu rằng đó là trái hẳn với cái nguyên-lý kinh-tế, vì như ngọn đèn sắp tắt lại lòe lên một tí. Sau cuộc đại-chiến, đường kinh-tế nước Đức, đáng lẽ suy lạc mà lại không suy lạc, nghề công nghệ thương đáng lẽ đình trệ mà lại không đình trệ, mà lại ra ý phấn-chấn thịnh vượng, việc ấy có một cái nguyên-nhân rất lớn là tại giá mã-khắc hạ đi; vì giá mã-khắc hạ đi, người Anh, người Mỹ, người Pháp, người Tý, người Ý, người Tàu và người Nhật, chỉ đem ít tiền của nước mình, mà đổi được vô số mã-khắc, cho nên người du-lịch các nước đến nước Đức nhiều lắm. Những người du-lịch tính giá hàng nước Đức, chiếu theo số mã-khắc thì nhiều thật, mà chiếu theo số tiền nước mình thì rẻ lắm, mới đua nhau sắm đồ Đức, thương khách các nước cũng vì đổi tiền có lợi, cũng tranh nhau buôn hàng Đức; vì thế nghề công nghệ thương nước Đức mới thành ra phát đạt; nhưng kỳ thực thì tổn hại to lắm, là vì số tiền nước Đức bán hàng-hóa không đủ mua các vật liệu nước ngoài để chế tạo đồ mới. Người nói rằng thế thì làm sao nước Đức không tăng giá hàng lên để bù lại cái sự thiệt hại đổi tiền? người nói thế là không xét cái tình thế thật không làm được. Người các nước mất một đồng bạc nước mình, đổi được một, hai nghìn mã-khắc, họ coi mã-khắc không bằng một đồng tiền kẽm, nhưng mà người Đức, thì vẫn coi là mã-khắc, cho nên giá hàng không thể tăng lên được, vì nếu tăng giá lên, thì người Đức sức đâu mà mua dùng được, tất là sinh ra biến loạn to. Các nhà kinh tế nói rằng nghề công nghệ thương nước Đức, phần chẩn hưng khỏi như thế, về đường kinh tế rất là thất sách, đến khi vật liệu trong nước hết rồi, thì công và thương cũng phải tuyệt nghiệp. Bây giờ nước Đức số hàng hóa tải ra đã kém, mà số mua vào cũng ít, mỗi năm chỉ mua được một tỉ lúa mạch đen ở nước Mỹ chở sang để ăn cho đỡ đói, đến lúa mạch hạt nhỏ thì người Đức đã cho là một thứ thực-phẩm rất qui, không có thể mua nổi.

Tình hình các nước sau cuộc chiến tranh, nước được cho đến nước thua, đã kể rõ ràng ra đó, chỉ có nước Nga thì khác hẳn bỏ cũ lập mới, đất cát tốt, khoáng sản nhiều, người ngoài không thể biết rõ được. Trước cuộc chiến-tranh thì mấy nước ở Trung Âu, lương thực đều nhờ nước Nga cung cấp. Bây giờ tuy trong nước thường bị đói kém, và xảy ra sự biến loạn luôn luôn, giá bạc cũng hạ, đường kinh tế rất là khó khăn. nhưng nếu nhờ được nước Anh nước Mỹ giúp sức, mượn được tư bản để khai các thứ lợi-nguyên, thì đường kinh-tế ít lâu nữa may ra lại khôi-phục được địa-vị trước vậy.

X, dịch thuật.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc thi thơ

Của Nuô Thị-Quế-hà tặng

MMDXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kể bằng-miếu dài lâu với Nhị Nùng.
Bà học mênh mông nơi đất Bắc,
Rừng văn sầm uất cõi trời Đông.
Người hai lăm triệu hằng e lệm-nguỡng,
Nước bốn ngàn năm vẫn kính cung.
Gặp buổi phong-trào tuy biến đổi,
Mạc vong cầu ấy dám sai lòng.

Phạm-ngọc-Quyết
Thư-ký Vụ-tuyển, Tourane

MMDXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu còn ghi với núi sông.
Trải Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ,
Khắp Trung, Nam, Bắc một nho-tông
Mến gương nhật-nguyệt soi dòng Nhị
Ngọn bút xuân thu tạc đá Nùng.
Này các Khuê-văn bia Tiến-sĩ,
Một nền quốc-túy bảo-tồn chung.

Hoàng-văn-Giáp, Đáp-cầu

MMDXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Tới cửa lầu Khuê cảnh ngỡ tưng.
Trên bến gió đưa hồng bóng Nhị,
Bên trường trăng gửi tỏ hương nồng.
Tấn thân đã có lòng tinh-bạch,
Khuê-các càng thêm dạ kính cung.
Đất rỗ phồn hoa nơi thắng cảnh,
Lý triều gây dựng Lý triều phong.

Lê ba-Hâu
Làng Phù-lưu, Bắc-ninh

MMDXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lưng lấy trời Nam khí mạch hùng.
Nàng Nhị đôi đào on thánh trạch.
Cung tường thêu dệt vẻ nho-phong.
Biết bao khoa-hoạn truyền bia đá,
Trải mấy xuân thu vững cột đồng.
Trần, Lý đổi thay in dấu cũ.
Vẫn còn danh giáo với non sông.

Võ-văn-Hanh
Làng Thạch-lỗi, Hải-dương

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	29 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ sáu 6 Juin 1924
Norbert

Âm-lịch

Mồng 5 tháng năm, năm Giáp-tí
Ngày Bính-thìn
Hành Thổ, Sao Quỉ, Trực Khai
Kỵ Tác táo, Khắc khấp
Nghi: Tế-tự, Ký phúc, Cầu tự, Xuất hành, Dương-sự, Ngu-yến-tế
TIẾT HOÀN-MÙ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ.		9 $ 50
—	nhì —	8 90
—	ba. —	8 20
Thóc.		6 00
Bắp ngô.		5 20

Giá bạc. Kể từ ngày 5 Juin 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 95.

Cuộc bay của Trung-úy Pelletier d'Oisy. Báo *Figaro* ở Pháp sang kỳ tàu vừa rồi có thuật cuộc bay của quan Trung-úy Pelletier d'Oisy như sau này :

Cuộc bay tại tỉnh của Trung-úy Pelletier d'Oisy, trong mấy đoạn thứ nhất chẳng những khiến cho những người hay để trí vào việc hàng-không phải ngợi khen mà thôi, mà cả đến công chúng cũng phải lấy làm kỳ diệu vì cái cuộc bay này không mấy người được biết trước. Nhưng không phải thời-nhiên mà mở ra cuộc bay này đâu, việc tổ-chức rất là kín đáo, không công-bố trước làm, là vì có khi gặp một cớ gì ngăn trở mà cuộc bay có thể lại không thành.

Khi được tin Hoa-kỳ, rồi đến An-cát-lợi, rồi đến Bỏ-đao nha, định tổ-chức cuộc bay vòng quanh thế-giới thì bộ Hàng-không Pháp không muốn để cho nước ta phải kém gì các nước ấy mà định rằng sẽ cho hai nhà phi-hành của ta bay quanh thế-giới như thế. Trong khi ấy thì bộ Hàng-không lại khảo-sát việc giao-thông từ Pháp đến Đông-dương cho được mau chóng. Song vì sự tổn phí nhiều quá mà phải hoãn việc bay quanh thế-giới lại, chỉ bay sang Đông-dương mà thôi, và muốn cho cuộc bay này được giá-trị thêm thì định mở thêm cho đến Đông-kinh (Tokyo). Bộ Hàng-không liền cử Trung-úy Pelletier d'Oisy là nhà phi-hành đích đáng nhất đã nổi tiếng về cuộc bay xa mà không phải ở nước, Còn cách thức bay thì bất nghiệt lắm, là cứ được dùng một cái máy mà bay ho đến hết, ngoài những máy móc mà tàu bay có thể mang đi được thì không được dùng khí dụng nào khác để thay cả, mà chiếc tàu bay này lại là một chiếc lấy ở trong ngọ lâm từ lúc chiến-tranh, chỉ cửa lại để chứa được 1 ém dầu xăng mà thôi.

Việc sửa soạn bắt đầu từ tháng giêng, cốt nhất về những điều sau này :

1° Khảo sát về khí-hậu suốt dọc đường đi thì bộ Hàng-không chọn vào khoảng từ 15 avril đến 15 Mai là khoảng thời-tiết ở các xứ tàu bay qua được thuận hòa hơn cả.

2° Chọn những trường cho máy đỗ, khảo sát về các khu đất và về cách lấy dầu lau và dầu xăng.

3° Du-thuyết với các nước phải bay qua và làm sẵn tờ thông-hành bằng chữ các nước, phòng khi bất thường phải lo xuống chỗ nào chăng.

4° Thông tư cho các quan lãn sự Pháp ở ngoại quốc để báo tin và tiếp đãi phi-hành-gia

5° Sắm sửa cho tàu bay, chọn các đồ dùng để thay đổi, khi giời để bảo thủ và sắm sẵn phòng may bị nệt ở những nơi không có người, lương thực đi đường (đồ ăn trữ 6 ngày và những tui mang để ăn ấy phòng khi phải đi chân chẳng).

Bộ Ngoại-giao và bộ Thuộc địa đã hết sức giúp cho thành cuộc bay này và ở ngoại-quốc đối với phi-trường của ta xem ra tử-tế lắm, người Hoa-kỳ lại cho phép khi cần dùng tới được lấy dầu lau và dầu xăng ở những nơi đỗ tàu bay của Hoa-kỳ đã đỗ..

Khi sắm sửa xong đâu đấy rồi, tới sáng 24 avril hồi 6 giờ 15, Trung-úy Pelletier d'Oisy khởi hành đi Ha-nội, đường chia làm 11 đoạn, mỗi ngày đi một đoạn chừng 1200 kilomètres

Khi đến Ha-nội thì phi-trường sẽ đưa trình quan Merlin một bức thư của quan Fabry Thuộc-địa-thứ-trưởng. Nếu cần phải thay bộ máy tự-động thì sẽ lấy của đội máy bay Thuộc-địa. Và nếu cái tàu bay đi đến Hà-nội vẫn được tốt thì sẽ bay luôn đến Tokyo làm sáu đoạn. Như thế thì đường đi tất cả là 19.500 kilomètres

Lúc trở về nếu lại bay về Hà-nội được thì chiếc tàu bay ấy sẽ làm quà cho Đông-dương.

Chẳng sửa soạn gì như người Hoa-kỳ hay là người Anh, mà cách-thức đi đường lại bắt buộc chặt chẽ để tỏ cái giá trị của máy-bay Pháp vậy mà nhà phi-hành của ta cũng đi được.

Muốn bán một cái xe ô tô «Chenard & Walker» 18 mã-lực, 5 chỗ ngồi, còn mới lắm. Giá 31.500 fr.

Hỏi tại M. Francony, Trésorier HANOI

Lại có tuần-dương-hạm nữa vào xứ ta. Chiếc tuần-dương-hạm *Libia* của nước Ý vẫn đậu tại Tàu thì sáng mồng 9 này sẽ vào bến Saigon.

Việc xe ô-tô đè chết người ở trên cầu sông Cái. Việc này khi mới xảy ra, bản-quán đã thuật ngay rồi, là hà hôm sau khi mở cầu cho công-chúng đi thì chiếc ô-tô của M. David lam ở sở giấy thép, đi từ Hải-phòng về đè chết một con trai là Đỗ văn-Ngọc đi ở trên cầu

Chủ xe bị cáo về hai tội là để xe đụng chết người và vô-ý rồi lại trốn đi. Tòa xử xong phạt M. David 100 quan mà được ân treo.

Các ký thi tú-tài. Sáng hôm qua đã bắt đầu thi tú tài Tây, có một bài chữ Latin dịch ra ra ở Pháp. Sáng hôm nay thi luận Pháp-văn, đầu bài như sau này :

1) On sait que Louis XIV aimait à faire montre de sa force et de sa puissance. Quelle attitude a-t-il prise à l'égard des ambassadeurs étrangers à des fêtes célèbres de leur faire? Le plus haute idée de la civilisation française. Vous supposerez que l'ambassadeur de Perse, au cas où il représenterait une comédie de Molière ou une tragédie de Racine, ait assisté à cette représentation. Vous direz quelle impression il aurait éprouvée, pour lui-même et pour tous ses grands collègues de l'Asie. Vous direz ce qu'il aurait pensé de la politesse française, de la politesse européenne. Que vous semble cette opinion?

2) La force, la violence, est-elle toujours préférable à la ruse? Discutez cette question à propos de la fable de La Fontaine : Le Loup et le Chien.

Nữ-tú-tài trong các bạn ai nhớ xin cho biết những đầu bài như sau này :

Ban B. 20 anh thi sinh và 1 nữ tú-tài.
Ban C. 7 anh thi sinh và 2 nữ tú-tài.
Ban D. 31 anh thi sinh và 1 nữ tú-tài sinh.

Sáng hôm nay thi tú-tài bản xứ.

Các đầu bài ra như sau này

Luận Pháp văn

1) Philinte dans le Misanthrope de Molière, dit : « Je prends tout doucement les hommes comme ils sont, j'accoutume mon âme à souffrir ce qu'ils font ».

Dans la pièce, l'empereur romain Marc-Aurèle disait : « Nous ne pouvons pas faire les hommes tels que nous les voudrions, il faut donc les supporter tels qu'ils sont ».

Que pensez-vous de cette rencontre de Philinte et de Marc-Aurèle? Expliquer ce mot de Sainte-Beuve : « Il est bon de voyager quelquefois; cela étend les idées et rabat l'amour propre ».

Số tú-sinh cả thảy có 21 người.

Bằng tiểu học Tây. — Các bài tính ra trong kỳ thi Tiểu-học Tây (B.E) như sau này :

Nữ-ban

1. — Un placement à intérêts simples pour une durée de 3 ans et au taux de 10 o/o l'an produit une première somme d'argent évaluée en piastres. On place également une deuxième somme pour une durée de 4 ans au taux de 13 o/o l'an.

Cette deuxième somme diminuée de 200 piastres est triple de la première.

On prévoit d'autre part que les intérêts totaux rapportés par ces deux placements s'élèveront au montant global de 1 754 piastres.

Quels sont les montants respectifs de ces deux placements ?

II. — On trace un demi cercle de centre O, de rayon R : 1 m. On prend un point C tel que C O = 2 R et l'on mène la tangente C D qui touche le demi-cercle en D. On demande :

1° La longueur de cette tangente ;
2° La surface du triangle O D C ;
3° La longueur de C I, obtenue en prolongeant C D jusqu'à sa rencontre avec le demi-cercle du rayon O G.

Nam-ban

I. — Entre deux villes distantes de 100 km. fonctionne un service d'automobiles. Sur le quart du parcours, la vitesse moyenne doit être réduite du 1/3 à cause du mauvais état de la route. On veut que le trajet soit effectué en 3 heures, arrêts compris. Ceux-ci nécessitant une demi-heure, quelle doit être la vitesse moyenne des voitures sur la partie de la route en bon état ?

II. — Un terrain a la forme d'un losange. L'angle aigu mesure 56° 20, et la grande diagonale 280 m. 20. On veut l'entourer d'une clôture qui coûte, pose comprise 0p. 50 le mètre. Combien dépensera-t-on ?

On y plante du maïs. L'on obtient un rendement de 8.000 kgr. de plante sèche à l'hectare.

Sachant que 100 kgr. de plante sèche fournissent 56 kgr. de grains, on demande de déterminer le poids de récolte obtenue.

NU'O'C CHANH
HIỆU
TB
125, Route de Sinh-từ
(Rte Gare)
Ở gần nhà ga Hà-nội
Nước chanh tốt thanh-khiết, chai qua hạn, mới tốt
Các ngài nào sơn-sướng nước chanh, từ nay lại cứ đến nhà mua nước chanh Hồng-kông mà uống ngon hơn mọi thứ nước chanh khác.
Cũng mời cả bàn cả nước hơi *Soda* và nước cất (*Eau distillée*) để dùng pha thuốc thật là tinh khiết.

Nghề làm thuốc và làm cô đỡ tại Đông-pháp. — Đạo chỉ-dụ ngày 16 Avril 1924 chỉnh đốn lại nghề làm thuốc của các ông thầy thuốc và các cô đỡ bản xứ có bằng tốt nghiệp mà bản hoặc đã dịch đăng trong một số trước thì nay đã có nghị-định quan Toàn quyền tuyên bố tại Đông-pháp.

Phát phần thưởng tại hội Trí tri. — Đến sáng ấy 8 tháng 8 Juin này hồi 8 giờ tuối hội Trí tri sẽ phát phần thưởng cho các học-trò của hội. Quan Bính đã nhận lời sẽ cho phường nhạc binh của vệ khố đỏ thu nhất đến giúp việc.

Quan Duc-to Bi-co-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đau ống, đàn bà con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thương, cảm và nhà nước, các bệnh lậu, giang-mai lở, đau mắt, các chứng nội trẻ con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giá, số nhà 33, Hanoi Sau nói 314
Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đi, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 2062

Trường Nam-sư-phạm. — Sáng thứ bảy 31 Mai mới rồi, các Lọc-sinh trường Nam-sư-phạm đã thi xong kỳ thực-hành (pratique) và kỳ vấn-đáp khoa Sư-phạm (examen de sortie). Các học-sinh trúng tuyển kể theo thứ tự như sau này :

MM. Vũ-văn-Phước, Nguyễn-thuy-Hùng, Phùng-đình Tín, Phạm-viết-Quỹ, An-viết-Chấn, Vũ-văn-Sinh, Vũ-Trang, Trần-văn-Khuê, Tiêu-quang-Cầu, Ng-trọng-Đỉnh, Dương-mạnh-Ngọc

Thuyền chuyển trong ngạch y chính. — Ở trong mục này ngày hôm qua có in lầm mấy chữ, vậy nay cải chính lại cho đúng : M. Đặng-hanh-Kiển, thầy thuốc ở Hải-dương (hôm qua đăng lầm là ở Bắc-ker) nay đổi đi Thái-nguyên.

Thi bằng Sơ-học Tây. — Trong số báo ngày 4 Juin 1924, ở mục *Thi bằng Sơ-học tây* » có câu Ng-đình-Nam được trúng tuyển, in lầm là Ng-vinh-Nam, vậy nay cải chính lại cho đúng.

Việc Cửa-nam. — Trần-thị-Tích, 61 tuổi, bán hàng cơm, cùng với con trai là Tạ-huy-Khang 29 tuổi nhà ở phố Cửa-nam, số 12, bị kiện là đánh một người khách trọ đến bà là thị Loan thì đã phải bắt để xét hỏi.

TẾT ĐOAN-NGỌ
Hiệu *QUẾ-LÂM số 42 phố Phúc-kiến* chuyên bán những *hoàn tán thuốc gia truyền và sâm quế thực cao gia dụng*, các nhà phủ quí thường dùng lắm, giá mua đem làm đồ tết có để nhã lắm mà lại đắc dụng hơn.

BẢN HẠ GIÁ
Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0 p. 08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh hương) học vào hộp bán kín, mỗi hộp ba mươi điếu.	0 . 20

Câu chuyện kể cáp đàn bà. Vì mấy câu đăng trong báo hôm qua phố Đông-khánh là một cô ở phố hàng Đường, mà các cô trong phố lấy làm ngượng, đến nỗi cô ở phố phải lấy làm ngượng, đến nỗi cô con gái hàng Đường nữa.

Kỳ-giả sở-dĩ không nói rõ tên, rõ số nhà là vì tấm lòng tử-tâm xăng còn có thể sửa đổi, tính nết lại, cho nên chỉ nói qua thế ma thôi. Vậy muốn cho các cô đông phố khỏi mang tiếng lây thì kỳ-giả xin nói thêm rằng người ấy đã có chồng rồi, chồng cũng đã đi làm ở một sở công mà nhà tại ở phố khác.

Như vậy từ nay các cô ở phố hàng Đường không phải lấy làm ngượng lấy nữa.

Ng.-M. lai cảo

Cải-chính. — Về việc hội Trung-Bắc-kỳ nông-công-thương tương-tế họp đại-hội-đồng thường-niên, kỳ báo số 2163 xuất-bản ngày 4 juin đăng lầm là ngày chủ-nhật, nay xin cải-chính lại là ngày thứ hai 9 juin 1924 cho đúng.

CÁO BẠCH

Hiệu Bảo-chế MONTÈS nhà ba chuông, có lời để các nhà làm đồ thầy tính biết rằng nước acide fluorhydrique đã tới nơi.

CUỘC ĐẤU VÕ TẠI NHÀ CHỚP BÓNG PALACE

Đến hôm mồng 7 tháng sáu này (samedi 7 Juin, vào khoảng 9 giờ chiều hội *Boxing-Club Tonkinois* sẽ mở một cuộc đấu võ tại nhà chớp bóng Palace để lấy tiền quyên vào hội Hồng-thập-tự.

Chương-trình soạn rất cẩn-thận và vui vẻ lắm :

Có hai cuộc đấu võ của người ta, hai cuộc của người Tây và một cuộc của M. Gironcc và M. Thọ là một tay võ-sĩ mà nhiều người đã được biết tiếng.

Giá các chỗ ngồi là : 0 $ 30 và 0 $ 70.

Cuộc đấu võ hôm 7 Juin này kể thế cũng đã là vui lắm, mà lại còn phường nhã nhặn đạo quân thế nhân đâu giúp rứa.

Mong rằng hà con ta ở Hà-thành sẽ vui lòng đến xem thật đông, kẻo phí mất cái lạc-thú ở nhà chớp bóng Palace chiều hôm ấy.

Ring

Bán một cái nhà số 34, đường Henri-Rivière, Hanoi, cả đất rộng 2 150 m². Hoặc bán cả làm một hoặc chia ra từng lô cũng được. Hỏi ở đấy.
3847

Việt - Nam thanh-niên hội. — Chủ-nhật sau là ngày 8 juin, hồi 7 giờ rưỡi, ở hội V. N. T. N. sẽ có hội-họp đàm-đạo, nói về đầu mục « Luyện tập thể thao ». Ông Trần-v-Loan là sinh-viên trường Cao đẳng canh nông sẽ ra khải-diễn.

Xin mời hết cả các quý-vị tán-trợ, tử-trợ và thường hội-viên lại dự đàm-đạo. Nay đã cáo thỉnh ở trong các báo-chương thì không có thư mời riêng từng người. Xin các ngài nhớ đến cho.

Xem trang thứ ba mốt thứ hai

CÔNG-TY ĐIỆN KHÍ ĐÔNG-PHÁP

Cáo-bạch thứ nhất

Theo như nghị-định của quan Độc-lý Hà-nội ngày 11 Avril 1924 về giá mua điện thắp đèn, và điện chạy quạt, ông Tổng quản-lý công-ty điện-khí Đông-pháp có lời thỉnh các nhà mua điện đến bỏng giấy của Công-ty, phố Francis Garnier, để làm giấy mua điện cho hợp pháp.

Ông Tổng quản-lý
G. PELLETIER

Cáo-bạch thứ nhì

Công ty điện-khí Đông-pháp có lời để quí-khách biết rằng công-ty mua được đèn điện hạ giá, nên từ ngày 1er Juin đến ngày 31 Août đến 32, và 50 bougies định giá là 3 fr. 50.

Số 26

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(Ngôn-tình tiểu-thuyết)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem đi thịt mình ra cho người thích chữ của mình rồi thịt mới cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt cần có, thật ngoài cõi mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất lý kỳ, vậy xin dịch ra để cống hiến các bạn độc-giả.

● PHẠM-BỘI-CẦM dịch-thuật

. . . Và sau này Thầu-tư nghe thấy chuyện tất sao khỏi đòi xem, làm thân đàn-bà, khôn lẽ đi vạch lưng cho người nom thấy. Thôi thì chỉ bằng tôi giấu đi không nói ra nữa.

Phu-nhân nói :

— Đã hay rằng thế, nhưng chắp kinh cũng phải tòng quyền. Nếu nữ-sĩ mà không chịu nói ra, thì nữ-sĩ mắc hai tội.

Tư-đức giật mình hỏi :

— Tội chi ?

Phu-nhân nói :

— Giấu đi chúc của người ta một tội. Đã giữ đi chúc của người ta mà lại giấu đi không chịu đưa ra thế là hai tội.

Tư-đức nói :

— Thế ra mục cho tôi là tội ăn trộm à ? Lưng của tôi là của tôi, chứ tôi ăn trộm của ai được ?

Phu-nhân nói :

— Lưng của nữ-sĩ vẫn hay là của nữ-sĩ. Nhưng cái yếu-chứng về việc kiện này lại ở trên lưng đó, thế nào quan tòa chẳng phải xét đến, nữ-sĩ giấu đi sao được ?

Tư-đức nói :

— Nếu vậy thì phải vẫn bộ áo hở ngực mới được. Tôi xưa nay không từng vẫn cái kiểu áo ấy bao giờ, nay vẫn vào tất không khỏi ngượng ngập khó coi lắm. Sau này lúc nào phải dùng đến thì phu-nhân cho tôi mượn nhé !

Phu-nhân nhìn vào áo mà rằng :

— Tôi bây giờ, thì còn mặc chi đến những áo ấy. May đây là may từ khi chồng tôi hãy còn.

Nói đoạn, đứng dậy mở rương lấy áo, hạt chân rán rụa thấm hâu. Tư-đức lại cầm lấy tay phu-nhân, kể lể những nỗng nỗi từ khi đắm tàu, dạt vào hoang-đảo, nhưng lại sợ nói đến chuyện Ước-hàn tổng-đốc liều mình chịu chết, thì xúc động đến mối thương tâm của phu nhân, nàng bèn nói ngay sang chuyện thằng Dật-khắc.

Phu-nhân nghe nói đến chuyện con mình, thì mừng rỡ tươi cười, nghĩ con ta nó đã ngủ khi ở trên gác kia rồi, chẳng còn sợ tàu bè xông gió chi nữa, liền cầm lấy tay Tư-đức hôn mãi không thôi, cảm tạ cái ơn nàng đã cứu cho con mình thoát nạn. Bỗng có tên người nhà vào bẩm, bên ngoài có hai người khách, xin vào yết kiến Tư-đức tiên-thư. Hồi ra mới biết là người phóng-sự của báo quán. Người ấy đi rồi lại có người đại-biểu của Khang-cát-thuyền công-ty đến, hỏi thăm cái tình trạng ngày hôm đắm tàu. Kẻ đó các viên phóng-sự các báo lại lục tục kéo nhau đến, sau cùng có người thợ chụp ảnh của một nhà báo rất lớn kia, đến xin chụp hình để đăng lên báo, nhưng Tư-đức không cho. Người ấy ra xong Tư-đức bèn bảo người nhà đóng cửa lại.

Sáng hôm sau, Tư-đức ở trên lầu xuống, mình đã vận bộ áo hở ngực rồi, chỉnh là bộ áo đêm qua phu-nhân tặng đấy. Nàng lại nghĩ ban ngày ban đi, ai lại đi trần lưng bỏ ngực ra thế này, coi sao cho tiện, bèn lại lấy một cái khăn quàng phủ lấy vai.

Phu-nhân đợi lúc đấy-tớ vắng cả, mới khẽ nói với Tư-đức rằng :

— Nữ-sĩ thử quay lưng tôi xem thích những chữ gì nào !

Tư-đức thở dài, rồi bỏ cái khăn-quàng ra cho phu-nhân xem. Phu-nhân đọc xem thì ra quả là đi-chúc của Mễ-nhân thật. Nét mực ô-ặc (1) thích vào, vẫn còn như mới. Bụng bảo dạ rằng : những cái vết mực này dù đến kiếp sau cũng không rửa đi sạch.

Sau xong bèn nói :

— Không biết chàng thiếu-niên đó lấy gì mà đền ơn nữ-sĩ cho phu !

Lại đưa mắt nhìn Tư-đức mà rằng :

— Cứ như bụng tôi, thì trừ phi với mình, không thì quyết nhiên tôi chẳng vạ gì tôi làm thế. Tấm lòng hiệp nghĩa của nữ-sĩ thật cũng có điều hơn người lắm thay !

Tư-đức đỏ bừng mặt lên, không trả lời được.

Hồi 10 giờ sáng, bỗng nghe ngoài cửa có chuông gọi rất gấp. Phu-nhân lấy tay trỏ ra mà rằng :

— Đấy rồi ! Tôi cho người ra mời vào đây Nhé ! Nữ-vĩ có bằng lòng không ?

Bấy giờ bỗng có một tên lão-bộc chạy vào bẩm rằng :

— Bẩm có người khách tên là Thầu-tư xin vào yết kiến.

Hai người đều nín yên, Tư-đức thì đứng dậy, huân-tước phu-nhân thì vẫn ngồi tầm tỉm cười. Một lát Thầu-tư ở ngoài bước vào, bên độ chàng ăn vận rất lịch sự, trông thấy Tư-đức liền giơ tay ra chào. Tư-đức cũng liền đưa tay ra bắt tay mà rằng :

— Thầu-tư tiên-sinh ! Tiên-sinh vẫn được mạnh giỏi đấy chứ ? Tôi xin giới thiệu để tiên-sinh yết-kiến huân-tước phu-nhân đây.

Lại nói với phu-nhân rằng :

— Đàm thưa phu-nhân ! Đây là Ấu-tư Thầu-tư tiên-sinh đó.

Thầu-tư bèn quay lại phu-nhân, cái đầu thì-lễ, Đoạn rồi cầm mũ để xuống bàn, luồng cuống thế nào, lại úp ngay mũ rào cốc sữa bò. Thấy vậy mới biết ra sắp đến bữa cơm, bèn nói :

— Chúng tôi đến thế này ra bất tiện lắm, phu-nhân sắp đi thời cơm.

Phu-nhân nói :

— Không hề chi. Bây giờ cũng còn sớm. Tiên-sinh cứ ngồi chơi xơi nước đã.

Nói đoạn, gọi nữ-tỳ pha nước. Thầu-tư vốn không uống được nước chè. Nhưng khi đó bất-đắc-dĩ cũng phải cố uống vậy. Ba người cùng ngồi uống nước, điềm nhiên chưa ai nói câu gì.

Một lát phu-nhân mới nói :

— Sao tiên-sinh lại biết nhà tôi ở đây ? Hôm qua vội-vàng quên đi, không dặn số nhà, thế mà làm sao tiên-sinh lại tìm được ?

Thầu-tư nói :

Thưa chúng tôi đã được biết Đêm qua chúng tôi đã có đi qua đây, thấy trên lầu hãy còn đèn sáng.

Phu-nhân nói :

— Thế ra đêm qua tiên-sinh đã đến đây, sao tiên-sinh lại không vào chơi ?

Thầu-tư lúng-túng không biết trả lời ra làm sao, hồi lâu mới ấp-úng mà rằng :

— Đêm qua chúng tôi cũng không định đến đây, nhân đi qua thấy trên lầu phu-nhân còn ngồ cửa, có dừng chân đứng lại ở bên ngoài, bỗng thấy linh tuần-cảnh đến hỏi thì phải vội-vàng đi ngay, không dám đứng lại nữa, bởi vậy cho nên không kịp vào bái kiến phu-nhân.

Phu-nhân nói :

— Nếu vậy thì ra tiên-sinh đứng vơ vẩn ở bên ngoài tất cũng đã lâu, cho nên cảnh-sát người ta mới hỏi chứ ?

Tư-đức biết là Thầu-tư mắc cỡ, bèn đánh trống lấp mà rằng :

— Đêm qua thấy tiên-sinh thì tiện-thiếp lấy làm ngạc nhiên ; không hay làm sao tiên-sinh lại biết là tiện-thiếp về ?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOANG-THƯỢNG



Theo bình tự nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những kinh lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có tin không thì không ai có thể tin được!

Xin so sánh và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên hiệu Khải-định thứ ba, tâu Nội các phụng tri chân phê rằng

Chiếu ưng đại lý tại phòng cửa MONTÈS ven sông, có chỉ cho một thứ rượu bổ đề tăng ngon cơm rất hay, đáng nên ưng thưởng, trước các phẩm thì gửi cho vật được phòng chế ông đề tặng thanh-giá.

Khâm thử

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên mới bán-xứ giả, trẻ đều dùng được cả! Xưa nay chưa có rõ ai đã dùng mà chê được! Giá hạn chỉ có 2$25 một chai lớn, tuy sâu chai quá hạn sẽ trả hoa-hồng, tây thực nhiều ít.

Bán-buôn lại nên cần phải vẽ những hình kiểu làm lạ mắt thích hơ và trò-chơi cho trẻ con, tự kể những truyện khó tin, người có hiểu thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Một thứ xà-bong tuyệt hảo



Thứ xà-bong nào làm bằng mỡ dầu tinh trong, khỏi có trộn pha diêm-cường thì chỉ mới phải thiệt tốt, rửa rảy mình mẩy sạch sẽ, da-thịt giới mạnh, da mặt dặng mịnh màng tươi tốt hoài. Bởi nhớ có bọt nhiều, giống bọt sửa làm cho tro huội đồng trong mẩy lỗ chân lông đều trôi sạch đi cả. Đã vậy lại còn nhỏ vì xà-bong ấy khó ráo luôn luôn, nên ít hao, dùng lâu bằng hai các thứ xà-bong thường.

Savon Cadum

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Bản hội đang cho bạn hát luyện tập để nay mai sẽ diễn một tích hát **Một trận cười** (*CHÈO CẢI LƯƠNG*)

Hát đối đáp toàn chèo vừa đủ 20 điệu

Vở hát đã in thành sách bán tại Sán-nhiên-đài, hiệu Mạc-đình-Tư và các hàng sách giá hai hào.

Tối thứ năm 5 Juin 1924

Diễn hai tích

Chèo một tối

Tích thứ nhất:

LƯU NGUYỄN NHẬP THIÊN THAI

Tích thứ hai

BẠCH XÀ NGỘ ẨM HÙNG HOANG TÚC

Tối thứ sáu 6 Juin 1924

Diễn 2 tích vừa chèo vừa tuồng

Tích thứ nhất

TRUNG HIẾU LƯỠNG TOÀN (Hát chèo)

Tích thứ hai:

TỪ THẮNG PHẠT CỜ (Hát tuồng)

Hiệu Bào chế trung-ương Vân-nam

Chi-điếm ở HO-KOW gần LAO-KAY

BẢN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC

Giá bán phải chăng

Các tỉnh gửi mua cũng được

8545

Cần dùng:

Một người Cai thợ đóng (*chaudronnier*);
Một người Cai thợ tiện (*ajusteur*);
Một người Cai thợ mộc (*charpentier*).

Khách buy Annam cũng được, để đóng và chữa các tàu biển, nếu làm được việc sẽ được cao công.

Ai muốn xin làm, cứ hỏi nhà nhật trình.

3841

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exiliard bằng bột (**REMEDE d'ABYSSINIE EXILIARD en POUDRE**) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Bỏ bột trong một cái điếu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Một thuốc quản Abyssinie Exiliard (**CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD**) cũng kiến-nghiệm lắm.

Trên nói bằng quốn nhang quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Gửi bán tại { BLANC, Hanoi
MONTES, Hanoi

Thưởng chè thơm

Xin mời quí-khách chiếu cố sơn chè **SINH-THÁI**; trong những gói chè SINH-THÁI phần nhiều là có phiếu thưởng chè nhất thơm ngon.

Nhưng đã được thưởng là thưởng gói chè có **giá trị**, chứ thưởng giảm thưởng lặt vặt 1 2 xu.

Xin quá bộ đến hiệu.

SINH-THÁI

31, Giữa Phố hàng Ngang, 31

HANOI

Chết vì nhảy xe-hỏa. — Chiều hôm qua 4 juin 1924 hồi 5 giờ ở cầu sông Cái có xảy ra một cái thảm-trạng rất đáng thương. Nguyên là có một người thợ làm cầu chừng 40 tuổi lúc thấy xe hỏa ở Hanoi chạy sang Gia-lâm, đến giữa cầu thì người kia nhảy lên. Chẳng-may hụt tay hay là ngã xuống tận mặt bãi là vì ở khoảng giữa cầu không có van có sắt lại như khi chưa chữa cầu. Lúc ngã đến đất thì nằm sấp, c ân tay duối trắng hồn mê phách lạc. Sau có mấy người ban dòng dây xuống dẫn nơi lật ngửa dậy cũng hồi lại.

Trịnh-văn-Mão lại cáo.

Cái nạn ô-tô ở đường Yên-lãng

Theo lệnh quan Bẹn-lý, số Lãnh sai đã phái người đến hỏ Hoàng-thị-Lanh quán làng Kim-lũ bị ô-tô đụng phải thương ở đường Yên-lãng ngày 31 tr ước, hiện đang nằm ở nhà thương Hanoi.

PHÒNG-THAM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương tổn đủ các bệnh, bắt đầu bởi tình. Ngày có nhận và xuất chẩn tại nhà viện Tunis Fez Rabat Casablanca Port-Said Alexby Kaire

Người ở các bệnh lâu kinh giang mai

KHÁM BỆNH ở đường số 14 bis
TIN GIẤY LÀM (Service) số 14 bis
Phòng tham bệnh từ 9 giờ đến 12.

Giờ khám: 9 đến 230

3013.

Ngã vào chảo mỡ sôi. — Chiều hôm qua hồi 3 giờ một đứa bé con lên 5 tuổi tên là Tiến, là con trai M. Phạm-v-Thn ở con đường Đồ-hữu-Vị bị ngã vào trong chảo mỡ đương gian, bỏng cả một và cánh tay trái. Người mẹ phải đưa ngay vào nhà thương.

Đi tàu thủy ngã xuống sông. Mai-bản tàu *Kam-an* là Ng ly Sec 40 tuổi có trình Cảm rằng đêm mồng 2 vừa rồi tàu ấy ở Haiphong chạy lên Hanoi, hồi nửa đem đến bến Thái thuộc tỉnh Hưng-yên thì có một người hành-khách 53 tuổi, không biết tên là gì bị ngã xuống sông mà không tìm thấy xác. Người ấy cùng đi với một người con trai 22 tuổi.

Mất vì da. — M. Phạm-xuân Dư có trình rằng ngày 2 vừa rồi đánh mất một cái vì da trong dựng những giấy má vật và một cái thẻ tuổi thân ở Hà-đông số 38.215.

Trộm hạt vàng. Tên Trương-cam-Bỉ là cu li khiêng thuê của hiệu vận-tải Dang-cai ở Khâm-thiên bị ngờ là ăn cắp một cuốn hạt vàng, giá 50 đồng, của Mme Bà-thị-Lý nhà ở hàng Hòng, số 105 thì sở Cảnh-sát đã cho bắt, l.ô xong lại cho tạm tha.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc sổ số lấy đồ chơi. — Hồi 9 giờ c iều ngày thứ tư, ở nhà Nuoc-hộp, đã rất sổ lấy đồ chơi. Vì có những hơn 40 lô trúng, nên cuộc rút số đến gần bảy giờ tối mới xong. Số bạo sau sẽ lục các số trung giải.

Mốc túi. — Ngày thứ tư vào đi một giờ trưa, ở p ố hàng Chác có hon Khách đến ba chục người xum đánh một trăng kế trộn đi rất tài lần lượng xưa nay vẫn lần khuất kiếm ăn quanh ở phố đó đã lâu ngày, và họ mới cấu với tên này và đồng-đảng nó cũng đã nhiều tối.

Nghe lâu bọn đ cất tô lần lượng có cả mấy mụ đàu bà ăn mặc rất lịch sự và nuấy thằng vô nghề nghiệp giả làm tài đi hành khất.

Đánh nhau. — Ngày hôm kia ở Sáu-kho tên Ng-văn-Thượng là cu-li đánh chửi tên Đinh-văn-Võ làm ở nhà A-Lim phố Commerce. Tên Thượng đã phải bắt giam để hậu xét.

Bị chó cắn. Ng-thị-Tu buôn bán, nhà ở Hàng-kinh bị con chó của nhà láng diềng tên là Ng-thị-Quýt cắn phải chân trái con chó của thị-Quýt đã bắt vào sở thú-y xét.

Tên Đỗ-văn-Thui làm cu-li ở Sáu-kho bị một con chó chạy ở đường cắn phải bàn tay trái ngày 26 Mai trước. Con chó ấy bị tên Thui đánh chết, rồi ném xuống sông, nhưng xét ra thì tên Thui phải trúng độc, nên ngày thứ hai đã có giấy đi Hanoi chữa thuốc.

SẼ XIN HẬU TẠ

Tôi có con chó giống « Nhật-bản » sắc trắng, hai tai, lưng và đuôi và vàng nhuờm, cổ đeo cái vòng xích bằng kẽn, có cả khóa và nhạc. Hồi tâm giờ tối chủ-nhật nó lạc ra ngoài đường, vậy ông bà nào bắt được hay là trông thấy nó, làm ơn chỉ bảo cho tôi, tôi sẽ xin hậu-tạ.

Giáp-đăng-Đạt

81, Avenue Belgique, Haiphong

THƯỢNG TÍN (Hà-đông)

Phát phần thưởng. — Trường Pháp-Việt Thương-tín trước đã định đến ngày 14 Juin thì phát phần thưởng, nay lại định vào ngày 10 juin tức là mùng 9 tháng năm ta cho được sớm hơn. Trong số báo hôm qua in lầm tất Juin, vậy xin cải-chính cho rõ.

YÊN-THẾ

Làm sao chiều trộm thế? — Những người cho thầu bò ra đây để vận tải đa, cat về sông Mang có mất trộm mãi. Hiệu Tran-ky tức là Hà-nhiều Trần, đêm 26 rạng ngày 27 lại mất 2 con trâu. Tháng trước cũng mất một con. Nếu kẻ trộm cứ nhiều như thế này mãi thì ai còn dám buôn bán nữa?

H. lai cảo

(Xem trang sau tiếp)

HIỆU

MINH-ĐƯỜNG

MẠI-CHÍNH TỔNG CỤC

của Đông pháp Yên-thảo công-ty

HÃN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ

Giáo phố hàng Gai số 83

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thời sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy Ông Bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tiền Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, qua ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải Tiền Viên

F. Pons. E. CHATAIGNEAU.

Ký M. Granara

1934

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VỊ CHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước xuối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận chung và số bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phuc-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế MONIER, NHÀ BA CHUÔNG có bán thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một ít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, chẳng tốn kém là bao.

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BA CHUÔNG, mà mua muối Sels Vichy.

Số 68

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bấy giờ *Hoa-văn-phương* đau quá, cố bò ra đến cửa phòng, định mở cửa chạy trốn. *Thúy-tú* cũng bị hãn hắt ngã xuống đất. Khi trông thấy hắn bò ra phía cửa, vội-vàng dừng dậy cầm dao đuổi theo.

Thúy tú nói:

— Đứa gian-ác kia! May còn chạy đường nào cho thoát!

Hoa-văn-phương vừa toan mở cửa thì bỗng thoáng gió, ghé so rùng mình, ngẩng đầu trông lên, đã thấy có một người đàn bà, cũng máu-mê đầm đìa, đang trỏ mặt si-mắng mà bảo rằng:

— Đứa gian-ác kia! mày đền mạng trả ta đây!

Hoa văn-phương nhìn kỹ xem ai thì tức là con nữ tỳ *Xuân-anh*, lại càng ghê-sợ bội phần. Bấy giờ con nữ-tỳ *Xuân-anh* giơ tay tát mạnh vào mặt *Hoa-văn-phương* một cái, *Hoa-văn-phương* kêu to lết, rồi ngã lăn xuống đất, lại lóp-ngóp bò ra phía cửa.

Khi *Hoa-văn-phương* ngẩng đầu trông lên, lại thấy có một người to lớn, đầu bù tóc rối, đứng ở bên cửa. Hai tay cầm hai con dao, khắp mình có, đeo vô-số những đầu-lâu người. *Hoa-văn-phương* thấy vậy, lại kêu to lên mà ngã xuống đất. Lần này thì không hồ dậy được nữa.

Thúy-tú trông thấy *Hoa-văn-phương* quay lộn ở dưới đất, vừa toan lại cầm dao nhọn để đâm thì ngẩng nhìn trên tường, bỗng thấy có treo một thanh bảo-kiếm. *Thúy-tú* vội-vàng rút thanh bảo-kiếm chém cho *Hoa-văn-phương* một nhát chết ngay.

Thúy-tú còn sợ chưa chết, lại chém thêm mấy nhát nữa. Khi *Hoa văn-phương* đã chết rồi, *Thúy-tú* tinh-thần hôn-quyện, cũng ngã lăn ở bên cạnh tử-thi. Thanh bảo-kiếm trong tay thì rơi ra mặt đất.

Hồi lâu, *Thúy-tú* mới tỉnh dậy, trông thấy đứa gian-ác đã chết, liền nghĩ thầm rằng: Bây giờ ta giết chết hắn, thù kia đã báo được rồi. Ta chắc sáng mai mẹ hắn biết việc này, khi nào chịu để cho ta về được. Chi-bằng ta cứ liều mình với một mũi gươm cho rồi, để đền ơn sâu của *Phùng-hức công-tử* và *Ngụyết-anh* tiểu-thư vậy.

Thúy-tú nghĩ vậy, vừa toan với nhặt thanh bảo-kiếm thì thanh bảo-kiếm bỗng có tiếng vang mà từ từ bay lên trên không, không trông thấy đâu nữa.

Nguyên thanh bảo-kiếm ấy của *Mã-vân*, khi trước ở *Ngũ liễu-viên*, đưa tặng cho *Thang bưu*. *Thang-bưu* thấy *Hoa-văn-phương* có ý thích thanh bảo-kiếm ấy, lại tặng cho *Hoa-văn-phương*, ai ngờ nỗi nay sự kết quả của *Hoa-văn-phương*, lại vì có thanh bảo-kiếm ấy.

Lại nói chuyện cái người to-lớn đứng ở bên cửa mà *Hoa văn-phương* trông thấy khi trước là ai? Nguyên là một vị sát-thần. Phàm người ta hễ ai lập tâm giết người thì bao giờ cũng có một vị sát-thần đi theo.

Thúy-tú hồ phận liễu bồ, thân-thể yếu đuối, cớ sao lại cầm nổi thanh bảo-kiếm mà chém luôn được mấy nhát, một là có vị sát-thần kia ủng-hộ, hai là cái oan-hồn của con *Xuân-anh* nhập vào, ba là *Hoa-văn-phương* làm nhiều điều gian-ác, đã đến ngày tận số.

Khi *Thúy-tú* tuấy thanh bảo kiếm bay đi mất, lại lui-hụt tìm lưỡi dao nhọn của mình mà chẳng thấy đâu. Nàng mới cởi tấm khăn là, đính thắt cổ tự-tử. Nàng vừa đi đến bên giường thì tự-nhiên bỗng thấy Bấy giờ trong phòng vẫn còn ngon đèn lù-mù. Đứa nữ-tỳ định đi đến bên cạnh giường để gọi thì sắp phải không hiểu là cái chi chi, mới lấy tay đở.

Đứa nữ-tỳ cất cao tiếng lên mà hỏi rằng:

— Ai thế này! sao lại ngã nằm dưới đất?

Đứa nữ-tỳ vừa nói vừa chạy với lấy ngọn đèn, bỗng trông thấy hai bàn tay đầm-đìa những máu, chẳng còn lỗ chân nào, liền kêu to lên rằng:

Các chị ơi! kêu vào cả đây! Có ai giết người đây này!

Các nữ tỳ ở mặt ngoài thấy vậy, kẻ ở cả vào, gọi đèn lên soi thì thấy thân-thể đầm-đìa những máu, nhìn kỹ mới biết là *Hoa* công-tử, ai nấy đều khóc rầm lên. Một người phi báo với *Đồng* phu-nhân.

Đồng phu-nhân nghe báo, liền ngất người ra, hồi lâu mới tỉnh. Khi phu-nhân tỉnh dậy, áo cứa kịp mặc, giầy chẳng buồn đi. Các nữ tỳ xúm lại nâng đỡ, đưa phu-nhân vào tận phòng, vừa đi vừa khóc.

Đồng phu-nhân trông thấy tử-thi, giao thét rằm lên, rồi hỏi:

Con dâu ta đâu?

Nữ-tỳ giơ đèn lên soi. Khi soi đến bên cạnh giường thì thấy cô dâu mới cũng nằm lăn ở đấy. Các nữ-tỳ rêu lên rằng:

— Tiểu phu-nhân đây rồi!

Đồng phu-nhân nghe nói, vội-vàng truyền cho nữ-tỳ vực dạy, đặt nằm trên giường. Các nữ-tỳ vâng mệnh, xúm lại khiêng *Thúy-tú*. Bấy giờ *Thúy-tú* khắp người đầm-đìa những máu, cho nên không ai trông rõ là trong mình có cuốn một tấm đại-hồng.

Đồng phu-nhân đến bên cạnh giường, khóc mà bảo rằng:

— Con dâu ta ơi! Chồng con bị đứa nào giết, con nên mau mau nói ra, để ta đây tìm cách báo thù cho chồng con!

Thúy-tú nín lặng không nói, chỉ nức nở khóc. *Đồng* phu-nhân thấy nàng khóc lóc, lại chạy đến bên tử-thi, khóc mà bảo rằng:

— *Hoa-văn-phương* con ơi! Con chết một cách thê-thảm như thế này, khiến cho mẹ đau lòng đứt ruột!

Đồng phu-nhân khóc-lóc hồi lâu, rồi truyền bảo người nhà đi mời *Đồng-nhân* đến. Người nhà vâng mệnh, không dám c ần trễ, tức khắc đi ngay. Lại nói chuyện sáng sớm hôm ấy, *Tiên-lâm* đã sửa-soạn việc làm lễ nhị tỉ và sai người nhà đến *Hoa* tướng-phủ để đón. *(Còn nữa)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC KINH-ĐÔ

Chực lừa người lấy của. — Vừa rồi ở xóm Nhứt-tây làng An-cựu có một ông đội kia đem dân đi đắp đàng thường mỗi ngày phát tiền hơn vài trăm bạc cho những người làm công. — Hôm kia, nhân buổi trưa cùng một người cai là kẻ tùy tùng vào nghỉ trưa ở nơi một nhà kia, mà nghe đâu nhà ấy vốn là nhà của hai vợ chồng một tên tội nhân mới được phóng thích và trước nó cũng đã lắm chuyện phi vi nên phải tội. Khi đến đó nghỉ trưa một hồi rồi ra đi thì ông đội tìm cái nón mãi mà không được, hỏi tên chủ nhà thì nói nón cất ở trong buồng nó, thầy đội mới vào lấy thì sẵn có vợ nó trong buồng nằm lấy thầy đội, còn chồng nó vào đàn rồi đóng cửa lại mà bảo rằng vào cướp, biếp vợ nó và bắt thầy phải cho tiền mới thả ra. chúng nó làm rầm rĩ vang khắp cả xa gần một hồi thì có lắm người nào là bọn lý-dịch nào là kẻ lân lý chạy đến đầy nhà rồi mới mở cửa buồng cho thầy ấy ra để phân xử. Có người đã lấy lẽ công bình chính trực mà đoán việc ấy, biết rằng chúng nó cố lập mưu gian chước dối mà hại người ngay cho nên đã bắt nó tống giam tại phủ để quan trên xử đoán.

Cứ như lời của những kẻ ở nơi làng xóm ấy nói thì ra nhà tên ấy t ưởng có lắm đứa du thủ du thực hoặc những đứa gian phi trú vụ cho nên hôm ấy xảy ra chuyện ấy thì đã có bọn nó tới ứng tiếp rất đông, nhưng sau nghe lời minh đoán xét ra người ngay kẻ gian thì chúng nó liền trốn tránh mất cả.

Ước ao rằng quan trên sẽ lưu tâm mà trừng-trị đứa đã can phạm tội danh lại nã hoạch cho ra những đứa gian tàn còn ở nơi ấy thì thật là hạnh-phúc cho dân biết bao, kẻo chúng nó cứ quen thói dẫn nhân đáp tội như thế thì có ngày xảy cái tội tày mười nữa.

Nguy hiểm vì xe đạp. Cầu Đông-ba cũ là một cái cầu làm vậy bằng sắt và lót ván cho nên xe ô-tô đi ngang không được, vì để phòng việc ấy mà hai bên đầu cầu có trồng hai trụ sắt lại dàm ngang cái lan can sắt rào khoảng giữa đường lại không cho xe ô-tô đi, chỉ chừa hai bên hai lối nhỏ cho xe tay xe đạp đi thôi. Sự đề phòng ấy rất phải, mà xe ô-tô chẳng hề đi đến đó bao giờ, vì ban ngày thấy rào sắt sở sở ban đêm có đèn sáng lại tỏ tường hơn nữa. Còn như xe tay thì những đứa kéo xe đã biết lối đi lối tránh mà phải chăm chỉ luôn, vì lòng chỉ chăm việc kéo xe cho chủ mà thôi.

Chỉ như các bác đi xe đạp thì thường mắc cái tánh vô đâm lan can ấy mà ngã xe đã gãy người lại bị thương. Vì rẫu ấy là một nơi cao có gió mát lắm, dễn đến là các bác đi xe đạp tiện, bóng mát ở cầu đến khi về thì chỉ phóng cho xe chạy rồi vô ý và phải nọc hoặc phải lan can.

Cách mấy tháng trước đã có một người lính tập ngã ở đấy một keo rất mạnh, may vừa rồi lại một bác đội lính tập cũng chơi đó một keo xe gãy mà người cũng gãy phải đem đến nhà thương đề điều trị ngày chẳng biết có sống được không? Đã hai lần xảy ra sự nguy hiểm như thế thì nơi chỗ rào ấy nên bắt thêm hai ngọn đèn điện thì ban đêm mọi khỏi cho sự lưu thông cho bằng xe ngựa như thế.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Danh sách các trò trúng tuyển kỳ hạch Sơ-học. — Kỳ hạch Sơ-học mở hôm 27 Mai, đến hôm 29, kết quả như sau này: 146 trò ứng thi, được 44 trò trúng tuyển. Năm nay chỉ có một cô con gái dự-thi, song không vào khảo-vấn được.

Danh-sách các cậu liệt kê sau này:

MM. Võ-Giáp, Nguyễn-như Pha, Nguyễn-như-Hiệp, Võ-thế-Cung, Đào-duy-Đính, Nguyễn-duy Đôi, Hoàng-khắc-Thuế, Lê-văn-Bản, Thái-Huy, Thái-Cảnh, Trần-đức-Thoan, Đinh-kế-Tạc, Nguyễn-mạnh-Châu, Hoàng-khắc-Kham, Lê-Thăng, Ngô huy-Việt, Hà-Diêu, Lê-Triển, Trương-duy-Bình, Nguyễn-Dung, Quách-sĩ-Thọ, Đỗ-như-Duy, Lê-Sản dit Duyệt, Nguyễn-mậu-Bổng, Phạm-trọng-Hiến, Tôn-thất-Triêm, Võ-xuân-Tế, Hồ-gia-Tường, Đỗ-như-Cung, Nguyễn-đình-Phiên, Nguyễn-Siêu, Hoàng-mậu-Thực, Lương-Bằng, Cao-tế, Hồ Biều, Đặng-Biên, Đoàn-Kiệp, Nguyễn-Nanh, Ng-Diệp tức Tường, Hoàng-tấn-Thỏ, Trần-xuân-Đài, Lê-Kiệp, Nguyễn-Giảng, Nguyễn-quang-Triết.

Trong số 44 trò trúng-tuyển đó, học trò trường Pháp-Việt Đồng-hới được 30, trường Pháp-Việt Cảnh-dương «Room» được 10 và 4 người học tư-thục. Người đậu đầu tên là Giáp, học-lực khá lắm, mới có 14 tuổi.

BÌNH-ĐỊNH

Cấm xuất cảng thóc gạo. — Thóc gạo của tỉnh Bình-định, trong một thời-hạn mười hai tháng, cấm không được xuất cảng đem đi các tỉnh khác và các xứ khác ở Đông-dương hay là đem ra ngoại-quốc.

Những số thóc gạo đã có giấy bán đi đang tải dở hoặc là trước khi tuyên bố nghị-định ngày 4 Juin nay đã có giấy bán xong rồi mà chưa đem đi, hễ có giấy chứng thực và sau khi qua Công-sứ Qui-nhơn cho phép thì có thể đem xuất cảng được. Nếu việc ấy con phải khiếu nại thì sẽ do quan Khâm-sứ xét lại.

Lệ này thi hành ngày từ nghị-định ngày ký.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ở xứ này người ta hay táo lắm, mà táo thì hay sinh ra bệnh; như nhức đầu, đầy bụng, ăn không ngon miệng và có khi lại sinh ra sốt nữa.

Buổi sang nên uống một viên thuốc này, thực là một thứ thuốc nhuận-tràng rất tốt; thuốc này là thuốc:

PILULES DEHAUT

祥利裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais 68

Hanoï (Tonkin)

Téléphone N° 205

Cảm-bạch

2010 YU-WO-TSEONG

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những buổi giời mới nóng bức này, người ta hay sinh ra bệnh xấu máu, cùng nhiều chứng ở đấy mà ra nữa.

Thuốc Hemostyl Roussel có máu ngựa tươi, lấy trong lúc ngựa đương sức mạnh khỏe.

Mỗi ngày uống một ống thuốc với một cốc nước, thực là một vị thuốc bổ rất khỏe. Những người phải đau nặng mới khỏi, uống thuốc:

Hémostyl Roussel

AMPOULES

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RÙNG

hãy dùng thuốc

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các nhà thuốc Pháp-Nam đương có bán

Gửi sách tặc cả các nhà thuốc

Nhà chế thuốc LACROIX 20 bis, Rue Philippe-de-Girard — PARIS

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có sẵn từ tấm giờ sang.

Hiệu thuốc chữa bệnh tinh (dương và dương mai) khuyên các ông cho dùng thuốc nhẫm, tốt hiệu mà bớt cung thêm tăng, các ông nên mua thuốc ở Hiệu ĐỒNG-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắc-ninh, là một nhà chuyên trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngại nào là không tiếp được giấy ngay. Khen ở các nơi gửi tại. Cả cước độ hơn một đồng một lọ.

2052

LỆ MUA BÁO

Ba nhẽo lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu hết thời hạn mua thì gửi tiền cho mà không để nếu gửi theo giấy mua thì nhà giấy khác tốt tới. Hạn ba tháng, nhà tờ lên hoặc mang một tháng thì tờ cũng gửi.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

泰 LỢI-THÁI 利

110, Rue des Changeurs, 110

HANOI

Bản hiệu chuyên nghề ngót 20 năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí-khách chiếu-cố, hàng ngày vẫn gửi vàng và đồ vàng đi bán các tỉnh trong cõi Đông pháp và Cao-miên Laos.

Đã khách quen hay là, bỗ giữ Commande mà có đặt it tiền trước thì bản hiệu cũng chiếu theo thực giá mà gửi đồ đến tận nơi.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thứ thuốc này đề trong ống, giữ được lâu không hỏng, các nhà dùng nhiều, mà phải bệnh đau gan cốt cũng nên dùng.

Đau ba đau gan cốt cũng nên dùng

Thuốc này có tiếng đã lâu.

Trị bệnh đau gan, nhức đầu, đau xương rất tốt.

Uống luôn mấy ngày, mỗi ngày 2 hay 3 viên thuốc:

CACHETS du Dr Faivre

yêu đời vững vọt

GÂY MÔN

Thuốc SIROP de DESCHIENS

Có bán tại

Lâm cho Sung tức mau, ấy là một vị thuốc của các Lương-y tử danh. Thuốc này bán đem thời ba lần thì con thuốc có mạnh nữa. Con nhỏ 3 tháng tới thành Paris đều dùng cả. Tiền thuốc tại Paris DESCHIENS, 6 đường Pont-Neuf, và các nhà bán thuốc

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, Hanoi

NƯỚC HOA THƠM

CÔ BA

PHỐ HÀNG BÔNG HANOI

THỂ-LỆ BÁN SÁCH

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Tiểu-thuyết lịch-sử nước Pháp)

Soạn-giả: Alexandre DUMAS

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập (32 trang) 0$15 (tiền cước 0$08)

Toàn bộ (24 tập) 3.00 (tiền cước 0.35)

Ai mua xin gửi thư và mandat cho:

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn

61-63, Rue du Coton, 61-63

HANOI

PAO-VA 寶

26, Rue Hang Bong, Hanoi

Chúng tôi kính trình các ngài được rõ rằng, nay chúng tôi mới tiếp được ở bên Tàu, Hongkong, Canton, Shang-hai, Pekin, sang nhiều đồ vàng, bạc, ngọc, ngà, châu-báu, hồ phách, đủ kiểu, đủ lòng đọt, vân vân..... Song đinh gửi bán rất rẻ. Vậy xin các ngài có lòng chiếu-cố, mua mau đến ngay bản-hiệu kẻo mất một dịp tốt đi.



Cùng chuyến tàu này lại có sang cả:

1° Các thứ kính gọng đủ các mùi để bán vào mùa hè này.

2° Cao-lý xâm thực hiệu.

3° Quế rất tốt.

4° Bắc nhung.

Chú-cáo

HIỆU PAO-VA, Bijoutier

26, Hàng Bồ, 26, Hanoi.

TELEPHONE N° 427

ÉNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

補神

J. BLANC *(dược nhất hạng bào-chế)*

Ông L. BLANC *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lit

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚台者啤酒者啦吱唯礙欺啖神

Bán tại: Hiệu Bào-chế J. BLANC

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC

MỘT CÁI CỦA LỚN

Muốn như vậy, nên mua lấy hai vé

FONCIÈRE 1909 và COMMUNALE 1912

Tác mua phải xảy 20 quan, còn thì xảy làm 20 tháng, mỗi tháng 30 quan. Ngay lúc xảy tiền lần đầu, liền được hai vé số, riêng mình có quyền sở hữu, nếu về trúng số, được lấy cả của. Như vậy vừa được dự các cuộc rút số, mà mình chỉ chịu khó tằn-tiện đôi chút, là được quyền sở-hữu hai cái về rất quý có ngày lợi-tức.

Về FONCIÈRE 1909 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng sở ngày mồng 5 thì rút số.

Về COMMUNALE 1912 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng sở ngày 20 thì rút số.

Cả hai thứ vé mỗi tháng số:

2 lot	100.000 quan
2 lot	10.000 quan
22 lot	1.000 quan
100 lot	500 quan

Mỗi năm có 24 lần rút số, cả thảy hơn ba triệu quan.

Mua các vé này, thực là đặt tài rất tốt, mà tháng nào may ra lại được hai lần số.

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan đến nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France)

R. C. 6576